

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

Số: 228/2021/QĐST-HNGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Bến Tre, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 271/2021/TLST-HNGD ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc “ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Trần Thị B, sinh năm: 1975. Địa chỉ: ấp A, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.
- Bị đơn: Ông Võ Văn A, sinh năm: 1969. Địa chỉ: ấp A, xã N, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị B và Ông Võ Văn A.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị B và Ông Võ Văn A tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Bà Trần Thị B và Ông Võ Văn A đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà B tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005409 ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho bà B số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Noi nhận:

- TA tỉnh Bến Tre;
- VKSNDTP. Bến Tre;
- Chi cục THADS. TP Bến Tre;
- UBND xã N, thành phố Bến Tre,
tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi